

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

NGHỆ THUẬT CHƠI CHỮ TRONG TIÊU ĐỀ BÁO CHÍ TIẾNG VIỆT VÀ TIẾNG ANH

NGUYỄN MAI HOA*

TÓM TẮT: Chơi chữ là một nghệ thuật dân gian độc đáo trong ngôn ngữ Việt, được sử dụng rộng rãi trong văn chương và cả trong lời ăn tiếng nói hàng ngày của người Việt. Trên báo chí, nghệ thuật chơi chữ được sử dụng để tạo ấn tượng mạnh, thu hút sự chú ý của người đọc. Bài báo này nghiên cứu, so sánh đối chiếu về nghệ thuật chơi chữ trong tiêu đề báo chí tiếng Việt và tiếng Anh. Tác giả dựa trên dữ liệu nghiên cứu là 120 tiêu đề tiếng Anh và 120 tiêu đề tiếng Việt, sau đó phân tích và so sánh đối chiếu lối chơi chữ ở cả hai ngôn ngữ. Về điểm tương đồng, kết quả cho thấy báo chí tiếng Anh và tiếng Việt có chung mục đích giao tiếp và các phương pháp chơi chữ dựa trên các đặc điểm âm thanh và ngữ nghĩa. Về sự khác biệt, báo chí tiếng Anh có xu hướng sử dụng lối chơi chữ dựa trên sự giống nhau của các âm như dùng từ đồng âm, gần âm trong khi báo chí tiếng Việt thiên về cách chơi chữ dựa trên phương tiện ngữ nghĩa như chuyển nghĩa, dùng thành ngữ, tục ngữ.

TỪ KHÓA: chơi chữ; tiêu đề; báo chí tiếng Anh và tiếng Việt; so sánh đối chiếu.

NHẬN BÀI: 04/03/2024.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 11/05/2024

1. Đặt vấn đề

Chơi chữ là một nghệ thuật dân gian độc đáo trong ngôn ngữ Việt, được sử dụng rộng rãi trong văn chương và cả trong lời ăn tiếng nói hàng ngày của người Việt. Theo “Từ điển tiếng Việt” (Hoàng Phê chủ biên, 2003), chơi chữ là “*cách dùng các hiện tượng đồng âm, đa nghĩa, nói lái trong ngôn ngữ nhằm gây một tác dụng nhất định trong lời nói (nói bóng gió, châm biếm, hài hước)*” Còn “Từ điển giải thích thuật ngữ ngôn ngữ học” (Nguyễn Như Ý chủ biên, 2001) định nghĩa: “*chơi chữ là hình thái tu từ của lời nói được thể hiện bằng cách sử dụng linh hoạt những tiềm năng của ngôn ngữ về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp nhằm tạo ra cách hiểu bất ngờ, còn gọi là lộng ngữ.*”. Có nhiều kiểu chơi chữ khác nhau, tuy nhiên dựa theo phân loại của Cù Đình Tú (2002) trong “Phong cách học và đặc điểm tu từ của tiếng Việt”, bài viết này tập trung vào hai nhóm chơi chữ là chơi chữ bằng phương tiện ngữ âm - chữ viết và chơi chữ bằng phương tiện từ vựng - ngữ nghĩa. Tác giả lựa chọn dữ liệu phân tích trên các tiêu đề báo chí vì báo chí là thể loại đưa tin phổ biến ở Việt Nam.

Tiêu đề báo (hay còn gọi là tít báo) là thành phần bắt buộc và quan trọng đối với hầu hết tác phẩm báo chí, góp phần chuyển tải nội dung cốt lõi của văn bản, đôi khi quyết định người đọc có đọc bài báo đó hay không. Do đó, các tác giả thường dùng những biện pháp để tạo ấn tượng cho tiêu đề để thu hút người đọc, nổi bật trong đó là chơi chữ. Trước đây đã có những bài báo, nghiên cứu về đặc trưng ngôn ngữ báo chí như “Những đặc trưng ngôn ngữ của tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt trên bình diện nghĩa học” của tác giả Nguyễn Thị Vân Đông (2015), hoặc về vấn đề chơi chữ như “Nghệ thuật chơi chữ trong câu đố dân gian người Việt” (Trương Chí Hùng, 2009), “Chơi chữ trong lời nói và văn chương” (Võ Thị Diệu Hồng, 2018), hay “Nghệ thuật chơi chữ trong quảng cáo tiếng Việt và tiếng Anh” (Trần Thị Thu Hiền, 2011)... Tuy nhiên, vấn đề chơi chữ trong tiêu đề báo chí chưa được đề cập đến nhiều. Do đó, trong bài viết này tác giả nghiên cứu về nghệ thuật chơi chữ trong tiêu đề báo chí tiếng Việt và tiếng Anh, giúp người đọc có một cái nhìn cụ thể hơn về chơi chữ, làm phong phú thêm vốn hiểu biết ở cả hai ngôn ngữ.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện dựa trên các phương pháp chủ yếu: thống kê, phân tích và so sánh đối chiếu. Trước hết, người viết liệt kê các tiêu đề bài báo có sử dụng nghệ thuật chơi chữ ở một số báo chí và tài liệu tiếng Việt và tiếng Anh, phân loại thành các nhóm, lập thành bảng thống kê các kiểu chơi chữ phổ biến trên tít báo ở từng ngôn ngữ, phân tích dụng ý của các tác giả khi sử dụng những lối chơi chữ này. Phương pháp so sánh đối chiếu được sử dụng để tìm ra điểm giống và khác nhau về nghệ thuật chơi chữ trong các tiêu đề báo chí tiếng Việt và tiếng Anh. Trong khuôn khổ bài báo, tác giả tập trung khai thác dữ liệu tiếng Việt chủ yếu trên các báo Nhân dân điện tử, báo Lao động, Thanh niên, Tiền Phong và báo Tuổi

*Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội; Email: nguyenhoal004@gmail.com

trẻ thù đồ. Dữ liệu tiếng Anh được thu thập chủ yếu trên báo The Newyorktimes, The Times, The Sun cùng một số trang báo mạng khác... Như vậy, tổng dữ liệu thu thập bao gồm 120 tiêu đề bài báo tiếng Anh và 120 tiêu đề bài báo tiếng Việt trên các báo in và báo mạng từ năm 2011 đến nay, các ví dụ cũ hơn được trích dẫn từ nghiên cứu của các tác giả Hoàng Anh (1998), Hoàng Anh (2003) và Dương Văn Quang (2014).

3. Các kiểu chơi chữ trong tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt:

Theo dữ liệu thu thập được, bài viết này tập trung vào hai nhóm chơi chữ là chơi chữ bằng phương tiện ngữ âm - chữ viết và chơi chữ bằng phương tiện từ vựng - ngữ nghĩa. Chơi chữ bằng phương tiện ngữ âm - chữ viết chủ yếu bao gồm đồng âm, trùng điệp, nói lái, dùng chiết tự. Chơi chữ bằng phương tiện từ vựng - ngữ nghĩa gồm chuyển nghĩa, nghịch nghĩa, dùng thành ngữ, tục ngữ. Sau khi thu thập 120 tiêu đề bài báo tiếng Anh và 120 tiêu đề bài báo tiếng Việt có sử dụng nghệ thuật chơi chữ, tác giả đã thống kê và phân loại các hình thức chơi chữ theo các nhóm này, cụ thể như trong bảng sau:

Hình thức chơi chữ	Tiêu đề			
	Tiếng Anh		Tiếng Việt	
	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
Đồng âm	31	26	14	12
Trùng điệp	29	24	12	10
Nói lái	0	0	17	14
Dùng chiết tự	0	0	11	9
Chuyển nghĩa	28	23	22	18
Nghịch nghĩa	14	12	17	14
Dùng thành ngữ, tục ngữ	18	15	27	23
Tổng số	120	100%	120	100%

3.1. Chơi chữ bằng các phương tiện ngữ âm - chữ viết

3.1.1. Chơi chữ bằng từ đồng âm, gần âm:

Chơi chữ bằng từ đồng âm - gần âm, tức là dùng những từ có vỏ âm giống nhau nhưng nghĩa khác nhau lặp lại trong tiêu đề để tạo ấn tượng mạnh cho người đọc. Đây là một hình thức chơi chữ tương đối khó vì đòi hỏi người dùng phải có sự lựa chọn công phu để tìm ra các từ vừa có ý nghĩa phù hợp với tư tưởng, cảm xúc muốn truyền đạt mà lại có vỏ âm thanh giống hoặc tương tự từ gốc. Các ví dụ tiêu đề tiếng Việt sau đây được trích trong nghiên cứu của tác giả Hoàng Anh (2003).

- *Tiếng than từ làng than* (Báo Tiền phong, 19/9/2005)
- *Từ màn bạc đến kết bạc* (Báo Tiền phong, 12/8/1998)
- *Cung đường đen sẽ thêm đen* (Báo Người Lao Động, 12/7/2011)
- *Pháo thủ không biết thủ* (Báo Người Lao Động, 18/9/2011)

Ngoài ra còn có thể dùng các từ (hay âm tiết) có vỏ âm thanh gần giống nhau, chỉ khác nhau ở phụ âm cuối hoặc phụ âm cuối và phần vần, hoặc thanh điệu, ví dụ:

- *Phong trào nuôi ốc hương ở Khánh Hoà đang đi từ "sốt" đến "sốc"* (Báo Lao động, 23/1/2003)
- *Ấn hoạ văn hoá* (Báo Hà Nội mới, Tết Nhâm Ngọ, 2002)
- *Tìm hoạ gặp hoạ* (Báo Tuổi trẻ hạnh phúc, số 6/ 1999)

Trong tiếng Anh ta cũng bắt gặp những tiêu đề bài báo dùng từ có cách phát âm tương tự để thay thế một từ khác liên quan đến nội dung bài báo, ví dụ:

- *I scream, you scream, we all scream for the museum of ice cream* (trang galavante.com, 15/9/2020), trong đó I scream và ice cream phát âm giống nhau.
- *How do turtles talk to each other? By using shell-phones!* (Quora, 9/4/2017), trong đó shell-phones có phát âm gần giống với cell-phone (điện thoại) và từ shell có nghĩa là mai rùa.

3.1.2. Chơi chữ bằng cách trùng điệp

Trùng điệp là biện pháp lặp lại một yếu tố diễn đạt (âm, vần, thanh, từ, ngữ, cú) nhằm nhấn mạnh ý nghĩa và cảm xúc, nâng cao khả năng biểu cảm, gợi hình cho ngôn ngữ. Trong các tiêu đề báo chí thu thập

được, ở cả tiếng Anh và tiếng Việt, trùng điệp được thể hiện ở ba nhóm chính, là điệp âm, điệp vần và điệp từ.

Điệp âm hình thành khi một phụ âm đầu xuất hiện nhiều lần trong tiêu đề báo, ví dụ:

- *Mất mùa mùa: Méo mặt!* (Báo Người Lao động, 11/1/2014) - điệp âm m
- *Rừng rợn... rượu rắn!* (Báo Người Lao Động, 11/11/2014) – điệp âm r
- *Vedan, Vinamit, Vietstar.... Rồi ai nữa?* (Báo Tuổi trẻ, 23/8/2010) (bài viết về các doanh nghiệp Việt Nam xử lý chất thải không đúng quy định ảnh hưởng đến môi trường)

Trong tiếng Anh chúng ta cũng bắt gặp những trường hợp chơi chữ trên tiêu đề báo bằng cách lặp lại âm hay vần như vậy. Ví dụ:

- *In Santa Fe, Staying Can Also Be Such Sweet Sorrow* (The New York Times, 5/1/2009), điệp âm đầu “s”
- *Labour's lost it* (The Sun, 2009)

Hình thức điệp phổ biến tiếp theo là điệp vần, khi cùng một vần xuất hiện trong nhiều từ của một tiêu đề. Hình thức điệp vần thường là điệp liên tiếp (hai âm tiết liền kề nhau) hoặc điệp ngắt quãng (hai âm tiết không liền kề nhau). Sau đây là một số ví dụ trích trong nghiên cứu của tác giả Dương Văn Quang (2014).

- *Bằng giả đã người giỏi* (Báo Tuổi trẻ, 26/8/ 2010), “điệp vần ả trong giả-đã)
- *"Viện Gút" rút tiền bệnh nhân* (Báo Thanh niên, 15/5/2012) (điệp vần út trong Gút-rút)
- *Học liên kết, chết giữa đường* (Báo Tuổi trẻ, 24/9/2010) (điệp vần ết trong kết-chết)
- *Một chơi một lên cột đồng hồ* (Báo Thanh niên, 1/9/2012) (điệp vần ột trong một - cột)
- *Đi chơi, mất xe hơi* (Báo Thanh niên, 16/12/2012) (điệp vần ơi trong chơi - hơi)
- *Công an viên làm tiền xe ba gác* (Báo Thanh niên, 30/11/2012) (điệp vần iên trong viên - tiền)

Ngoài ra còn một số ví dụ khác như:

- *Xuân yêu thương, cùng về quê hương* (Báo Tuổi trẻ thủ đô, 31/1/2024)
 - *Ở rể đâu có dễ* (Báo Người Lao Động, 27/8/2023)
 - *Muốn may mắn năm Rồng, đừng “gồng” những thứ này* (Báo Người lao động, 7/2/2024)
 - *Những phát minh “đỉnh của đỉnh” khiến thế giới kinh ngạc* (Báo Lao động online, 11/2/2024)
- Lối chơi chữ dùng các từ cùng vần trong một tiêu đề này cũng phổ biến trong tiếng Anh
- *Wham bam! Sam Cam to be mam (she'll need a new pram)* (Newstateman America, 24/3/2010), bài báo về việc Samatha Cameron có bầu, vần “am” được lặp lại
 - *Luke Campbell's Road is paved with gold* (The Times, 14/11/2008), *road* vần với *gold*
 - *Like a breath of fresh air* (The courier mail, 11/7/2011) (*breath* vần với *fresh*)
 - *From ego to eco – a joyous and enriching journey* (Linkedin.com, 11/11/2021) (*eco* vần với *ego*)
 - *It's business and it's fishy* (9/9/2006, The guardian.com) (lặp vần “i”)
 - *Rshi Sunank blasts spinless and shameless' Startmer for backing Corbyn* (The Sun, 28/2/2024) (*spinless* vần với *shameless*)
 - *Up for the cup* (The sun, 28/2/2024)

3.2. Chơi chữ bằng phương tiện từ vựng – ngữ nghĩa

3.2.1. Chơi chữ bằng phép tương phản:

Phổ biến trong nhóm chơi chữ bằng phương tiện từ vựng là cách dùng từ trái nghĩa trong cùng một tiêu đề để gây ấn tượng với người đọc. Đinh Trọng Lạc - Nguyễn Thái Hòa (2004) gọi hiện tượng này là phản ngữ: “*Phản ngữ không phải là ghép đối hay đối lập mà chính là phép nghịch ngữ, hay tương phản, tức là phương thức dùng nghĩa trái ngược để chỉ ra một sự thật chứa đựng mâu thuẫn*” (tr.217). Trong các tiêu đề được khảo sát biện pháp nghịch nghĩa chủ yếu diễn ra ở cấp độ từ, phần lớn là tính từ:

- “*Vẻ đẹp*” *xấu xí* (Báo Người Lao động, 20/4/2013), (đẹp >< xấu)
- *Hoa hồng dày, bữa cơm “mỏng* (Báo Tuổi trẻ, 28/2/2012), (dày >< mỏng)
- *Sự mờ nhạt của ứng viên sáng giá* (Báo Thanh niên, 1/9/2012), (mờ nhạt >< sáng giá)’
- *Vị đắng trong quả ngọt* (Báo Thanh niên, 19/12/2012), (đắng >< ngọt)
- *Nhàn thắng môi* (Báo Thanh niên, 29/11/2012), (nhàn >< môi)
- *Sầu riêng với nổi buồn chung* (Báo Tiền Phong, 19/09/2015) (riêng >< chung)

- *Càng hiện đại càng cần truyền thống* (Báo Giáo dục và Thời đại, 25/12/2019), (hiện đại > truyền thống)
- *Sống thử, chịu trách nhiệm thật* (Báo Lao động, 8/1/2023), (thử > thật)
- Tương tự, trong tiếng Anh cũng có các tiêu đề bài báo sử dụng các từ trái nghĩa như vậy. Ví dụ:
 - *Public Divorce ends Secret* (The New York Times, 30/07/2010), cặp từ trái nghĩa *public - secret* (công khai - bí mật)
 - *Saving a Squirrel by Eating One* (The New York Times), cặp từ trái nghĩa “*saving*” - “*eating*” (cứu - ăn thịt)
 - *Public Divorce ends Secret Janet Jackson Marriage*” (Reuters): tác giả sử dụng hai cặp từ đối nghĩa “secret” - “public” (bí mật - công khai), và “divorce” - “marriage” (li dị - kết hôn).

3.2.2. Chơi chữ dựa vào hiện tượng chuyển nghĩa của từ:

Với biện pháp này, các từ không được dùng theo nghĩa đen mà được hiểu bằng nghĩa bóng, nghĩa chuyển. Theo số liệu khảo sát ở cả tiếng Anh và tiếng Việt, số lượng từ có vận dụng biện pháp chơi chữ theo cách nhiều nghĩa chiếm tỉ lệ khá lớn. (23% trong tiếng Anh và 18% trong tiếng Việt). Trong tiếng Việt có các ví dụ như sau:

- “*Chạy*” trường lớp, “*chạy*” cả giáo viên (Báo Tuổi trẻ, 18/5/ 2011). “Chạy” ở đây không mang nghĩa gốc là hoạt động di chuyển nhanh bằng đôi chân mà là “chạy chọt”, dùng các mối quan hệ thân quen hay tiền bạc để được việc cho mình.
- *Xuất khẩu vào Mỹ: Không thể làm theo kiểu “mì ăn liền”* (Báo Tuổi trẻ, 19/12/2011) “Mì ăn liền” có nghĩa gốc là loại mì sợi đã được chế biến, chỉ cho vào nước sôi và ăn ngay sau vài phút, không cần nấu. Trong ví dụ trên “mì ăn liền” được hiểu là tính chất vội vã, cấp rập, sơ sài.
- *Nhà báo nhận “phí bịt miệng”* (Báo Tuổi trẻ, 2/12/2011). “Bịt miệng” là hành động dùng một vật thể bịt miệng lại để ngăn chặn hoạt động của miệng như ăn, nói, thở... Trong ví dụ này “bịt miệng” được hiểu là sự im lặng, phí bịt miệng là dùng tiền để mua lấy sự im lặng.
- *Người lao động quay cuồng trong cơn bão giá* (Báo Thanh niên, 12/3/2022). “Bão” ở đây chỉ giá cả hàng hóa tăng quá mạnh.
- *Bài học từ những đứa trẻ đột nhiên “mất tích”* (Báo Người Lao động, 23/2/2024). “Mất tích” bình thường được hiểu là “hoàn toàn không có tin tức”, thường là do điều kiện khách quan, tuy nhiên trong bài báo này dùng để chỉ những đứa trẻ tự ý bỏ nhà ra đi.

Tương tự như vậy trong tiếng Anh cũng có tiêu đề bài báo dùng nghĩa bóng để tạo ấn tượng cho người đọc.

- *PAL spreads wings across Asia* (Hãng hàng không Thái Bình Dương rải những đôi cánh qua châu Á) (traveldailymedia.com, 6/3/2013). “Wings” nghĩa đen là đôi cánh, ở đây nói đến cánh máy bay.
- *War for the soul of America* (Cuộc chiến cho linh hồn nước Mỹ) (news.illinoisstate.edu, 2/3/2015). Từ “soul” có nghĩa đen là linh hồn, ở đây nói đến bản sắc văn hóa dân tộc Mỹ.
- *Apple loses its core* (The dailynews, 5/10/2011). Đây là bài báo về việc Steve Jobs chia tay Apple, “core” có nghĩa đen là lõi của quả táo, ở đây ám chỉ việc tập đoàn không có Steve Jobs là mất đi nhân tố nòng cốt.

- *Faint of Heart in the Heart of Darkness* (The Atlantic Monthly’s, 1/5/2000). Từ “heart” thứ nhất với nghĩa là tim, từ “heart” thứ hai là vị trí trung tâm, cả tiêu đề được hiểu là “nỗi sợ hãi trong bóng tối”.

3.2.3. Chơi chữ bằng thành ngữ, tục ngữ

Cả tiếng Anh và tiếng Việt đều xuất hiện hiện tượng chơi chữ bằng thành ngữ. Các tác giả thường sử dụng nguyên trạng thành ngữ, tục ngữ hoặc cải biến phù hợp với nội dung bài báo để gây ấn tượng với người đọc. Điều đáng nói là theo dữ liệu thu thập được, số lượng từ báo Việt sử dụng cách chơi chữ này chiếm số lượng lớn nhất (23%). Một số ví dụ tiêu biểu như sau:

- *Tránh vỏ dưa, gặp vỏ dưa* (Báo Tuổi trẻ, 5/10/222010)
- *Nhà thầu bê bối do “giơ cao đánh khẽ”* (Báo Thanh Niên, 21/4/ 2011)
- *Công nhân “giật gấu vá vai” vì không có tích lũy* (laodongcongdoan.vn, 19/12/2022)
- *Chớ “cố đấm ăn xôi” vào đại học, kéo lay lắt cả thanh xuân* (Báo Dantri.com, 12/4/ 2021)
- *Đừng để “Trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”* (Báo Người lao động, 2/4/2023)

- *Cổ vấn ông Trump “them dầu vào lửa” vụ NATO, tổng thống Joe Biden đáp trả* (Báo Người lao động, 14/2/2024)

Trong tiếng Anh khoảng 15% tiêu đề báo trong khảo sát sử dụng thành ngữ như vậy. Ví dụ:

- *Former potato chip factory burned to a crisp* (The plain dealer, 27/3/2014). Đây là bài viết về việc nhà máy sản xuất khoai tây bị cháy, thành ngữ *burn to a crisp* có nghĩa là “cháy thành than” trong đó từ *crisp* cũng có nghĩa là lát khoai tây mỏng. Có thể thấy sự khéo léo của tác giả khi sử dụng thành ngữ này.

- *Why is it so hard to see the black and blue? The dress takes on domestic violence* (The journal, 6/3/2015). Thành ngữ *black and blue* là những vết thâm tím, bài báo này nói về bạo lực gia đình.

Ngoài ra, các thành ngữ còn được cải biến bằng cách thêm vào một vài từ ngữ để tạo bất ngờ, hoặc gây dụng ý châm biếm. Các yếu tố mới có thể nằm ở các vị trí khác nhau xét theo quan hệ với thành ngữ gốc, nhưng chủ yếu là trong nội tại cấu trúc của nó với vai trò chêm xen. Sau đây là các ví dụ trong nghiên cứu của tác giả Hoàng Anh (2003) và Dương Văn Quang (2014).

- *Im lặng không phải là... vàng* (Báo Thanh niên, 17/9/2012), câu gốc: “im lặng là vàng”

- *Vỏ vẫn xanh, lòng sắp đỏ* (Báo Thanh niên, 31/10/2012), câu gốc: “xanh vỏ đỏ lòng”

- *Thuốc đắng liệu có dã tật* (Báo Tuổi trẻ, 1/3/2008), hoặc “*Thuốc đắng nhưng chưa dã tật*” (Báo Quân đội nhân dân, 1/9/2022), câu gốc: “thuốc đắng dã tật”

- *Con hát mẹ đừng vội khen hay* (Báo Hà Nội mới, 3/4/2001), câu gốc: “con hát mẹ khen hay”

- *Trước sau ...không như một* (Báo Lao động, 23/5/2001), câu gốc: “trước sau như một”

Ngoài ra, các tác giả còn thay đổi từ trong các thành ngữ, thay đổi về theo dụng ý của mình, ví dụ:

- *Trăm dâu đổ đầu dân* (Báo Thanh niên, 10/1/2012), câu gốc “trăm dâu đổ đầu tằm”

- *Được voi đòi...sở thú* (Báo Thanh niên, 31/7/2012), câu gốc “được voi đòi tiên”

- *Nước đến chân... chưa nhảy* (Báo Người lao động, 7/10/2010), câu gốc: “nước đến chân mới nhảy”

- *Bình mới, rượu quá đắt!* (Báo Pháp luật, 17/5/2002), câu gốc: “bình mới rượu cũ”

- *Con sâu làm rầu... rừng thông* (Báo Lao động, 12/9/2002), câu gốc: “con sâu làm rầu nồi canh”

- *Cháy nhà mới ra ... mặt quan* (thanhtra.com, 15/4/2004), hay “*Ở chung cư, cháy nhà mới ra mặt... hàng xóm*” (thanhtravietnam, 26/2/2012), câu gốc: “cháy nhà mới ra mặt chuột”

- *Chịu đấm ăn xôi* (báo Cần thơ online, 9/10/2016), câu gốc “cổ đấm ăn xôi”

Có thể dễ dàng nhận thấy, các thành ngữ - tục ngữ bị cải biến hầu như bao giờ cũng mang sắc thái đánh giá tiêu cực. Dưới hình thức hài hước, châm biếm, các tác giả đã thể hiện thái độ phê phán trước một hiện tượng, sự việc trong xã hội.

Trong tiếng Anh cũng có những tiêu đề báo chơi chữ bằng cách biến đổi về của các thành ngữ, ví dụ:

- *Blood, Sweat and Cheers*” (New York Post, 29/6/2015), bài về việc người tù trốn trại bị bắt lại), tiêu đề được biến đổi từ câu thành ngữ “blood, sweat and tears” (tổn công sức, mồ hôi nước mắt)

- *Fast food firms’ efforts to thwart anti-obesity drive prove we’re going to hell in a bargain bucket* (The sun, 10/12/2023), thành ngữ “hell in a bucket” có nghĩa là “trở nên tồi tệ”

4. Điểm tương đồng và khác biệt trong nghệ thuật chơi chữ trong tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt

4.1. Điểm tương đồng

Xét về hình thức, thông qua dữ liệu nghiên cứu của bài báo, nghệ thuật chơi chữ trên tit báo tiếng Anh và tiếng Việt đều rất đa dạng, có thể được xếp vào các nhóm lớn như đã phân chia ở trên. Đó là chơi chữ dựa vào phương tiện ngữ âm - chữ viết (gồm từ đồng âm, trùng điệp), và chơi chữ dựa vào phương tiện từ vựng - ngữ nghĩa (gồm phép nghịch nghĩa, chuyển nghĩa và dùng thành ngữ, tục ngữ).

Xét về giá trị sử dụng, ở cả hai ngôn ngữ, chơi chữ đều được dùng với một số mục đích tiêu biểu. Trước hết, chơi chữ nhằm tạo điều bất ngờ, ngạc nhiên, thú vị cho người đọc, gây ấn tượng ngay từ cái nhìn đầu tiên, kích thích họ muốn tìm hiểu về nội dung bài báo. Bên cạnh đó, một mục đích sử dụng khác của chơi chữ chính là bày tỏ ý phê phán, châm biếm, đả kích. Tiêu biểu trong đó là các tiêu đề như “*Ho! Ho! Ho! Santa Spitz bears gifts for Lis’ folks*” (New York Post, 26/12/2013), “*Rich Bitch*” (newyorker.com, 29/9/2008) trong tiếng Anh, hay *Đừng sống kiêu “Vợ cả, vợ hai, cả hai đều là vợ cả”*

(baomoi.com, 12/9/2009) trong tiếng Việt. Ở cả hai ngôn ngữ, chơi chữ góp phần làm phong phú hình ảnh, tăng tính biểu cảm, tạo hiệu ứng thẩm mỹ cho tiêu đề bài báo.

4.2. Điểm khác biệt

Do sự khác biệt về hệ thống phát âm, có những lối chơi chữ chỉ tìm thấy được ở một ngôn ngữ. Tiêu biểu là lối chơi chữ bằng chiết tự (bóc tách vỏ ngữ âm) và nói lái chỉ có trong tiếng Việt, trong khi đó chơi chữ bằng những từ đồng âm có hình thức phát âm giống nhau nhưng chữ viết khác nhau chỉ có ở tiếng Anh.

Chiết tự là lối chơi chữ khá độc đáo trong tiếng Việt, được thực hiện bằng cách bóc tách các thành tố của từ nguyên khối (thường là từ 2 âm tiết) thành những từ độc lập. Khi tác giả tách một từ ra từng thành phần có nghĩa, và nghĩa đó phù hợp với nội dung bài báo thì hiệu quả biểu đạt được đánh giá cao. Theo Đinh Trọng Lạc - Nguyễn Thái Hòa (2004), việc tách chữ này chính là chơi chữ. Ví dụ:

- "*Hội" nhiều nhưng "thảo" ít?* (Báo điện tử Đảng cộng sản VN, 5/2/2015)
- "*Sống Tô mà chẳng lịch*" (Báo Phụ nữ Thủ đô, 17/6/1999)
- "*Những chuyến xe "hành" ... khách* (Báo Hà Nội mới cuối tuần, 28 /5/1995)
- "*Vẫn hành... là chính*" (Báo Tuổi trẻ, 17/2/2005), hay "*Hành chính hay "hành" là chính?* (Báo Thanh niên, 29/9/2018)

Trong tiếng Anh chúng ta hầu như không thể áp dụng cách bóc tách này.

Theo trích dẫn trong nghiên cứu của tác giả Dương Văn Quang (2014), nói lái là hiện tượng đặc biệt của tiếng Việt và tiếng Việt có hai điều kiện thuận lợi để nói lái. Một là ranh giới giữa các âm tiết (hay là tiếng) rất rõ ràng. Hai là hầu hết các phụ âm đầu đều có thể kết hợp với bất kì vần nào có mang thanh điệu (còn gọi là thanh) và trong đa số trường hợp đã tạo nên những tiếng có nghĩa. Nhiều ngôn ngữ khác không có đủ hai điều kiện trên nên không thể hoặc khó nói lái. Do đó ta cũng chỉ thấy hiện tượng chơi chữ bằng nói lái trong tit báo tiếng Việt chứ không có trong tiếng Anh. Ví dụ:

- "*Cổ động viên "cuồng trời" vào sân* (Báo Tuổi trẻ, 16/5/2011)
- "*Bật mí" chuyện chạy trường* (Báo Tuổi trẻ, 21/12/2012)
- "*Hậu khổ vì hộ khẩu* (Báo Tuổi trẻ, 28/6/2013)
- "*Xưa và nay: hiện đại hại điện* (Báo Tuổi trẻ cười, 22/12/2020)
- "*Bộ trưởng bộ GTVT: Vấn đề đầu tiên là tiền đầu* (Báo Thanh niên, 7/6/2023)

Ngược lại tiếng Anh có nhóm từ mà tiếng Việt không có, đó là từ đồng âm nhưng cách viết lại khác nhau. Nhóm từ này cũng được vận dụng trong tiêu đề báo chí. Tiếng Việt không thể có hiện tượng này vì các từ đọc giống nhau sẽ chỉ được viết giống nhau.

- "*Breath of fresh heir: how Succession became the must-watch TV of the year*" (The Guardian, 10/10/2019), từ "heir" (người thừa kế) đọc giống "air", nên được dùng thay thế cho thành ngữ "a breath of fresh air" (luồng gió mới), mà vẫn đảm bảo đúng ý của bài báo khi đối tượng được nói đến trong bài là "những người thuộc thế hệ tiếp nối đã tạo ra luồng gió mới cho chương trình".
- "*Broken Hart*" (Aftonbladet, 16/6/2012) là tiêu đề bài báo nói về sự thất bại của thủ môn Joe Hart sau một trận đấu. Tên của thủ môn này Hart, đọc giống với "heart", "broken heart" có nghĩa là đau khổ, tan nát con tim.

Bên cạnh đó, sự khác biệt trong cách nghĩ và các giá trị xã hội có thể dẫn đến sự khác biệt về nghệ thuật chơi chữ trong báo chí tiếng Anh và tiếng Việt. Theo nghiên cứu của Shao (2012), ở một số nền văn hóa phương Đông như Trung Quốc, Việt Nam, con người thường có xu hướng che giấu cảm xúc bên trong, tránh trực tiếp bày tỏ ý kiến của mình. Do đó họ sẽ chọn thể hiện cảm xúc bằng cách nói vòng vo, bóng bẩy. Cách chơi chữ bằng chuyển nghĩa, dùng thành ngữ phù hợp với thói quen này, nên đây cũng là cách chơi chữ phổ biến nhất trong báo chí tiếng Việt. (chiếm 23%). Trong khi đó, ở phương Tây, chủ nghĩa cá nhân được chú trọng và người phương Tây thường thoải mái trực tiếp thể hiện suy nghĩ và cảm xúc của họ. Do đó, chơi chữ bằng hình thức âm thanh, chữ viết phổ biến hơn, đặc biệt là dùng các từ đồng âm. (chiếm 26%).

5. Kết luận

Việc sử dụng nghệ thuật chơi chữ trong tiêu đề báo chí giúp tạo ấn tượng mạnh cho người đọc và giúp người viết đạt được mục đích một cách hiệu quả hơn. Bài viết này nghiên cứu và chỉ ra một số

điểm tương đồng và khác biệt trong nghệ thuật chơi chữ trên tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt, giúp người đọc có thêm kiến thức về mảng này. Tuy nhiên trong khuôn khổ bài báo, tác giả chưa thể đi sâu hơn về việc tìm hiểu nguyên nhân của những điểm khác biệt, hay các yếu tố văn hóa có liên quan. Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều khía cạnh của vấn đề này có thể được khai thác, như các biện pháp tu từ, hay việc chơi chữ dựa trên cấu trúc ngữ pháp, hi vọng đó có thể là những đề xuất hữu ích cho các nghiên cứu sau này. Mặc dù dữ liệu nghiên cứu còn hạn chế, chưa thể bao quát hết vấn đề, người viết mong rằng kết quả của bài báo cũng sẽ góp phần giúp cho bạn đọc nói riêng và người học ngôn ngữ nói chung có thêm hiểu biết trong quá trình học tập, nghiên cứu của mình và có thể áp dụng phần nào nghệ thuật chơi chữ trong đời sống hàng ngày.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Cù Đình Tú (2002), *Phong cách học và đặc điểm tu từ tiếng Việt*, Nhà xuất bản Giáo dục.
2. Dương Văn Quang (2014), *Biện pháp chơi chữ trong tit báo chí (Khảo sát báo chí Tp HCM từ năm 2010-2012)*, Luận văn thạc sĩ, Đại Học Khoa học xã hội và Nhân văn - ĐHQGTPHCM.
3. Đinh Trọng Lạc - Nguyễn Thái Hòa (2004), *Phong cách học tiếng Việt*, Nxb Giáo dục.
4. Hoàng Anh (1998), *Một số thủ pháp nhằm tăng cường tính biểu cảm trong ngôn ngữ báo chí*, Tạp chí Ngôn ngữ và đời sống, số 7.
5. Hoàng Anh (2003), *Một số vấn đề về sử dụng ngôn từ trên báo chí*, Nhà xuất bản Lao Động.
6. Hoàng Anh (2002), *Về cách sử dụng thành ngữ, tục ngữ trên báo chí*, Tạp chí Nghề báo, số 4.
7. Hoàng Phê (2003), *Từ điển tiếng Việt*, Nhà xuất bản Đà Nẵng.
8. Nguyễn Như Ý (2001), *Từ điển giải thích thuật ngữ ngôn ngữ học*, Nhà xuất bản Giáo dục.
9. Nguyễn Thị Vân Đông (2015), *Những đặc trưng ngôn ngữ của tiêu đề báo chí tiếng Anh và tiếng Việt trên bình diện nghĩa học*, Ngôn ngữ và đời sống, số 7.
10. Trần Thị Thu Hiền (2011), *Nghệ thuật chơi chữ trong quảng cáo tiếng Việt và tiếng Anh*, Tạp chí Từ Điển học và Bách khoa thư, số 5.
11. Trương Chí Hùng (2009), *Nghệ thuật chơi chữ trong câu đố dân gian người Việt*, đề tài nghiên cứu khoa học, Trường Đại học An Giang.
12. Võ Thị Diệu Hồng (2018), *Chơi chữ trong lời nói và văn chương*, bài đăng trên trang web <https://nse.htu.edu.vn/>

Tiếng Anh

13. Shao, Q., Wang, A. and Hao, Z. (2012), *Contrastive Studies of Pun in Figures of Speech*. Proceedings of the 2012 2nd International Conference on Computer and Information Application, Atlantis Press.

A comparative study on word-play in English and Vietnamese newspaper headlines

Abstract: Word play is widely used in Vietnamese traditional literature and daily speech. In newspapers, the art of word-play is used to make articles more eye-catching and attract the readers' attention. This article presents a comparative study on word-play in English and Vietnamese newspaper headlines. The study collects 120 English headlines and 120 Vietnamese headlines to analyze and make comparison between word-play in two languages. About similarities, the results shows that English and Vietnamese newspapers share the same communicative purposes and variety in methods of creating puns based on sounds and meaning. As for differences, English headlines tend to use puns based on the similarities of sounds like homophone or paronym while Vietnamese newspapers are inclined to meaning transference-based and idiom-based puns.

Key words: word-play; headlines; English and Vietnamese newspapers; comparative study.